

Ngày 30/06/2025	5,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.6%	-7.0%	35.9%

	Q2/25	
ROE	1.4%	+/- YoY ▼ 0.6%

	Q2/25		
DT thuần	432	QoQ	YoY
		▼ 7.00	▼ 53.0
		▼ 1.5%	▼ 10.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	871	YoY
		▲ 195
		▲ 28.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	14.8	QoQ	YoY
		▲ 1.50	▼ 1.70
		▲ 11.1%	▼ 10.4%
	tỷ VNĐ		

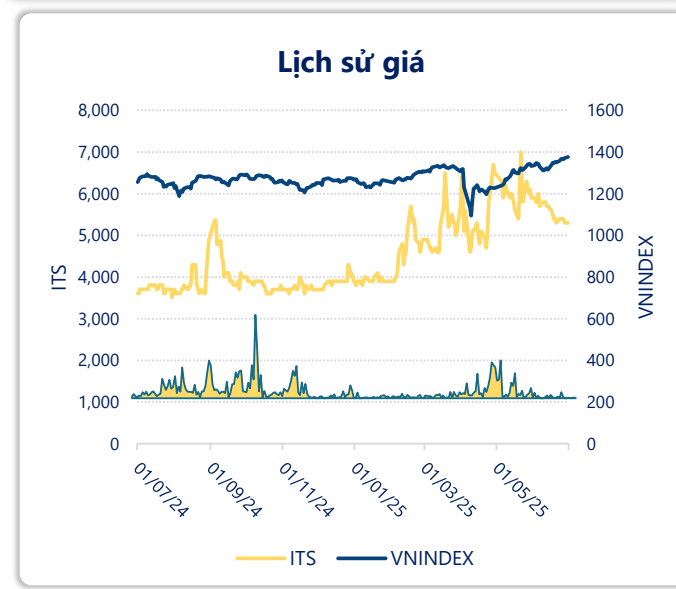
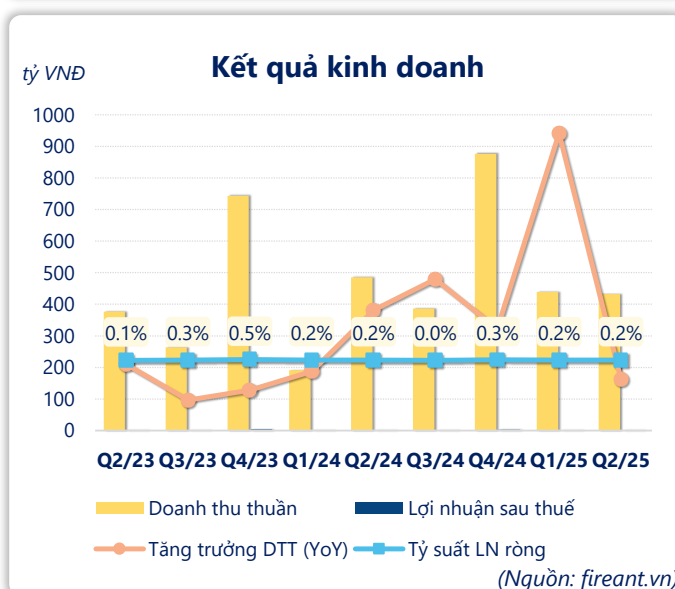
	6T 2025	
LN gộp	28.1	YoY
		▲ 1.60
		▲ 5.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.83	QoQ	YoY
		▼ 1.14	▼ 0.23
		▼ 57.6%	▼ 21.3%
	tỷ VNĐ		

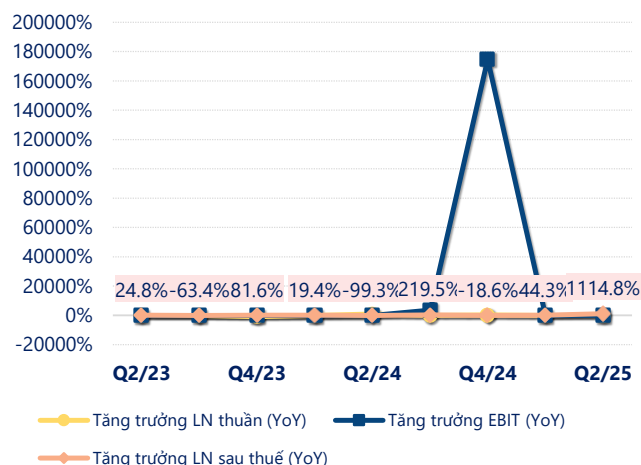
	6T 2025	
LN thuần	2.81	YoY
		▲ 1.13
		▲ 66.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.74	QoQ	YoY
		▲ 0.08	▼ 0.11
		▲ 12.2%	▼ 12.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	1.40	YoY
		▲ 0.17
		▲ 13.4%
	tỷ VNĐ	

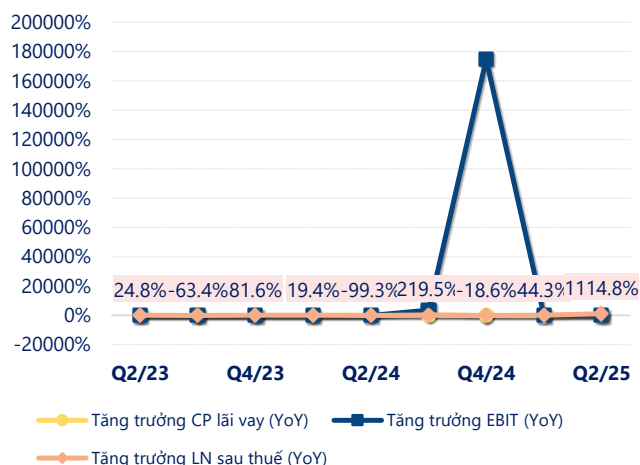


Tăng trưởng lợi nhuận



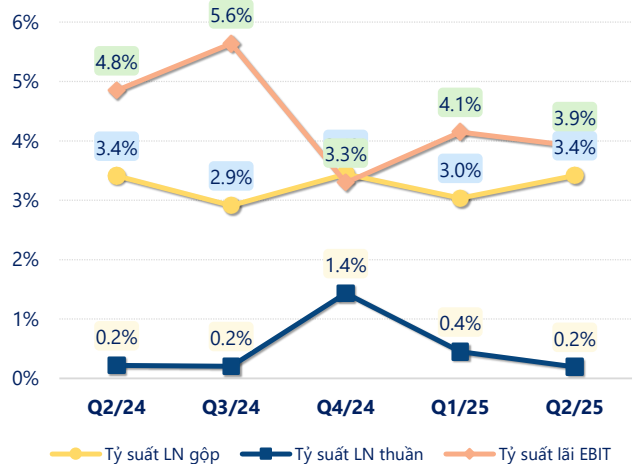
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



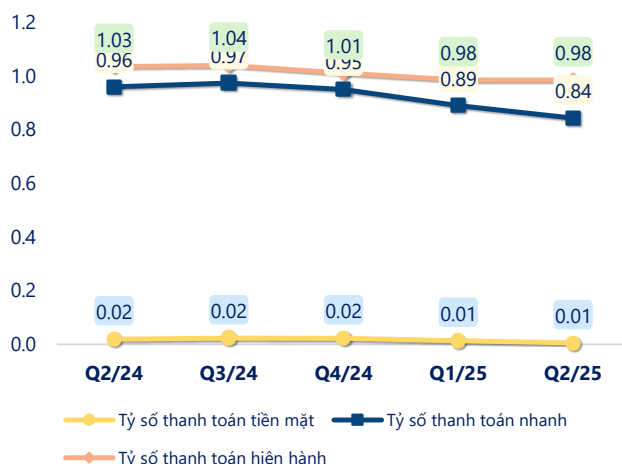
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



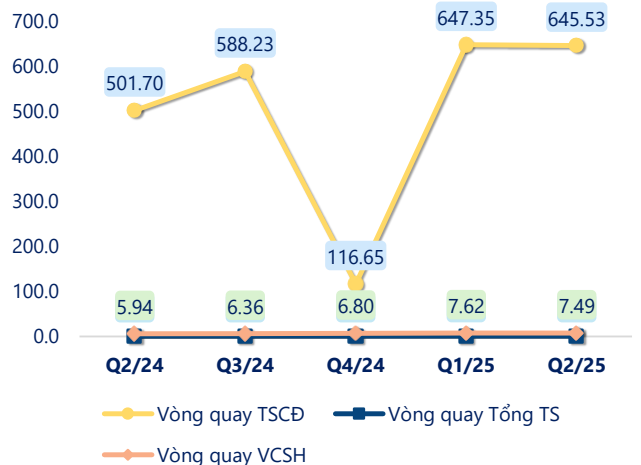
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



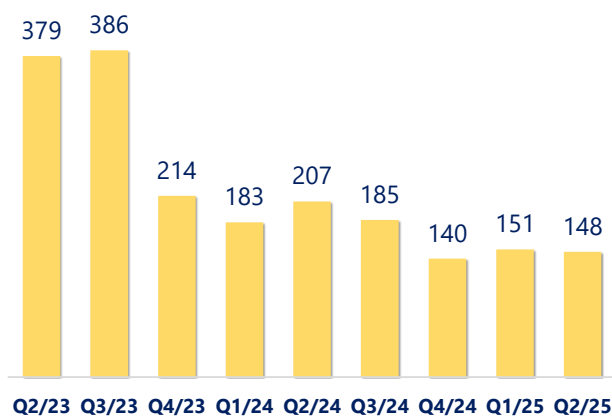
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	432	485	-10.9%	871	676	28.8%
Giá vốn hàng bán	418	469	-11.0%	843	650	29.7%
Lợi nhuận gộp	14.8	16.5	-10.4%	28.1	26.5	5.9%
Doanh thu HĐTC	9.91	17.8	-44.3%	20.3	33.8	-40.0%
Chi phí TC	17.2	25.6	-33.0%	34.4	46.5	-26.1%
Chi phí lãi vay	16.1	22.7	-29.2%	33.3	43.6	-23.6%
LN trong công ty LKLD	0.00	0.11	-97.0%	0.00	0.12	-101%
Chi phí bán hàng	0.90	1.24	-27.6%	1.81	1.72	5.5%
Chi phí QLDN	5.80	6.53	-11.1%	9.40	10.5	-10.7%
LN thuần từ HĐKD	0.83	1.06	-21.3%	2.81	1.68	66.9%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.21	99.5%	-0.98	-0.21	-372%
LN trước thuế	0.83	0.85	-2.0%	1.83	1.47	24.0%
Lợi nhuận sau thuế	0.74	0.85	-12.9%	1.40	1.23	13.4%
LNST của CĐ cty mẹ	0.78	0.86	-8.8%	1.48	1.26	16.8%

(Nguồn: fireant.vn)

